

BÁO CÁO
Tổng kết cuộc bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp
nhiệm kỳ 2026 - 2031 trên địa bàn tỉnh Cà Mau

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Thực hiện Kế hoạch số 04/KH-HĐND ngày 19/3/2026 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau về tổ chức Kỳ họp thứ Nhất Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau khóa XI, nhiệm kỳ 2026 - 2031;

Ủy ban bầu cử tỉnh Cà Mau báo cáo kết quả bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 trên địa bàn tỉnh Cà Mau, cụ thể như sau:

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Việc ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn

- Trên cơ sở quán triệt và tổ chức thực hiện các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương¹, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Chỉ thị, hướng dẫn² về lãnh đạo, chỉ đạo cuộc bầu cử; Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, các tổ chức đoàn thể và Ủy ban bầu cử tỉnh Cà Mau đã chủ động ban hành các văn bản theo thẩm quyền để lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn toàn diện trên mọi mặt công tác có liên quan đến việc triển khai thực hiện công tác bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2026 - 2031, đảm bảo việc thực hiện nghiêm túc, kịp thời, đồng bộ, có hiệu quả.

- Đảng ủy, Ủy ban nhân dân, Ủy ban bầu cử các xã, phường đã ban hành các văn bản để kịp thời quán triệt, triển khai thực hiện các công việc chuẩn bị, tổ chức bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 trên địa bàn cấp xã.

¹ Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2025; Chỉ thị số 46-CT/TW, ngày 16 tháng 5 năm 2025 của Bộ Chính trị “Về lãnh đạo cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031”; Hướng dẫn số 36-HD/BTCTW, ngày 09 tháng 9 năm 2025 của Ban Tổ chức Trung ương “Hướng dẫn công tác nhân sự đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031”; Chỉ thị số 28/CT-TTg ngày 18/9/2025 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031; Nghị quyết liên tịch số 102/2025/NQLT-UBTVQH15-CP-ĐCTUBTWMTTQVN ngày 26/9/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ và Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam hướng dẫn quy trình hiệp thương, giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XVI, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031; Nghị quyết số 40/NQ-HĐBCQG ngày 29/9/2025 của Hội đồng bầu cử quốc gia quy định mẫu văn bản hồ sơ ứng cử và việc nộp hồ sơ ứng cử; nội quy phòng bỏ phiếu trong công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031; Kế hoạch số 62/KH-HĐBCQG ngày 11/11/2025 của Hội đồng bầu cử quốc gia triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031; Thông tư số 21/2025/TT-BNV ngày 12/10/2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn nghiệp vụ công tác tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 và các công văn liên quan đến công tác bầu cử.

² Chỉ thị số 01-CT/TU, ngày 17/7/2025 về lãnh đạo cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp trong tỉnh nhiệm kỳ 2026 - 2031, Hướng dẫn số 01-HD/TU ngày 29/9/2025 một số nội dung công tác nhân sự đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

2. Việc thành lập các tổ chức phụ trách bầu cử, xác định và ấn định số đơn vị bầu cử, số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp

2.1. Việc thành lập các tổ chức phụ trách bầu cử

a) Thành lập Ban Chỉ đạo bầu cử

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy thành lập Ban Chỉ đạo bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2026 - 2031 với 41 thành viên³.

- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh thành lập Ban Chỉ đạo của MTTQ (do Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh làm Trưởng ban), Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo công tác bầu cử của MTTQ.

- Đảng ủy các xã, phường thành lập 64/64 Ban Chỉ đạo bầu cử cấp xã để lãnh đạo công tác bầu cử⁴.

b) Thành lập các tổ chức phụ trách công tác bầu cử

- Sau khi thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh và Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh; ý kiến Kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Ủy ban bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau nhiệm kỳ 2026 - 2031, với tổng số 35 thành viên⁵; thành lập 18 Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh nhiệm kỳ 2026 - 2031.

- Ủy ban bầu cử tỉnh thành lập 04 Tiểu ban giúp việc, gồm: Tiểu ban Thông tin - Tuyên truyền; Tiểu ban đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn xã hội và y tế; Tiểu ban Tổng hợp - Hậu cần; Tiểu ban giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định thành lập 64/64 Ủy ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã nhiệm kỳ 2026 - 2031 theo quy định.

- Ủy ban nhân dân 64/64 xã, phường đã ban hành quyết định thành lập 485 Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã, thành lập 1.604 Tổ bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp tỉnh Cà Mau nhiệm kỳ 2026 - 2031.

c) Thành lập Tổ chuyên viên giúp việc Ủy ban bầu cử tỉnh, trung tập cán bộ, công chức, viên chức của các cơ quan, tổ chức

- Ủy ban nhân dân tỉnh đã thành lập: Tổ chuyên viên giúp việc Ủy ban bầu cử tỉnh; trung tập cán bộ, công chức, viên chức của các cơ quan, tổ chức; Tổ Tổng hợp, thống kê và báo cáo phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

³ Trưởng Ban Chỉ đạo là đồng chí Bí thư Tỉnh ủy; các Phó Ban Chỉ đạo là các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Ủy viên dự khuyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Phó Bí thư Tỉnh ủy; các thành viên là các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Tỉnh ủy viên và lãnh đạo các tổ chức chính trị - xã hội và cơ quan có liên quan.

⁴ Ban Thường vụ cấp ủy, đại diện lãnh đạo Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban MTTQ Việt Nam xã, phường. Trưởng Ban Chỉ đạo là đồng chí Bí thư đảng ủy cấp xã.

⁵ Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh là Chủ tịch Ủy ban bầu cử; các Phó Chủ tịch Ủy ban bầu cử (Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, Phó Trưởng Đoàn chuyên trách Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng Ban Tổ chức Tỉnh ủy); các Ủy viên, gồm đại diện lãnh đạo các ban Đảng, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội, Lực lượng vũ trang, các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan liên quan.

- Tổ trưởng các Tổ đã phân công cụ thể từng thành viên Tổ để phụ trách từng công việc phù hợp với từng vị trí đảm nhiệm.

d) Ban hành Kế hoạch, phân công nhiệm vụ từng thành viên

- Ban Chỉ đạo bầu cử tỉnh, cấp xã ban hành Quy chế làm việc, phân công nhiệm vụ cụ thể, phân công phụ trách địa bàn cho từng thành viên; ban hành Kế hoạch lãnh đạo cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

- Ủy ban bầu cử tỉnh, cấp xã ban hành Quy chế làm việc, phân công nhiệm vụ cụ thể từng thành viên và phân công phụ trách công tác bầu cử trên địa bàn các xã, phường; ban hành Kế hoạch thực hiện công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp tỉnh Cà Mau nhiệm kỳ 2026 - 2031. 04 Tiểu ban giúp việc Ủy ban bầu cử tỉnh đã ban hành Kế hoạch chi tiết thực hiện công việc bầu cử; phân công cụ thể từng thành viên phụ trách từng công việc.

e) Năng lực, cơ chế phối hợp và điều kiện bảo đảm hoạt động của các tổ chức phụ trách bầu cử

- Ban Chỉ đạo bầu cử và các tổ chức phụ trách bầu cử đảm bảo đủ số lượng và cơ cấu, thành phần đúng theo quy định; bảo đảm công tác lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện của cấp ủy, sự phối hợp chặt chẽ của chính quyền, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội.

- Các cơ quan tham mưu giúp việc của Tỉnh ủy chủ động hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai ở cấp dưới, bảo đảm thống nhất trong toàn hệ thống chính trị.

- Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo điều hành chung, phân công trách nhiệm cụ thể cho từng sở, ban, ngành; trong đó, Sở Nội vụ - cơ quan Thường trực Ủy ban bầu cử tỉnh có trách nhiệm tham mưu về hướng dẫn nghiệp vụ, các nội dung công việc liên quan đến công tác bầu cử; Sở Tài chính tham mưu bố trí, quản lý, sử dụng kinh phí theo đúng quy định; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp, đẩy mạnh công tác tuyên truyền; Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Sở Y tế xây dựng phương án bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội và Y tế trong suốt quá trình chuẩn bị và tổ chức bầu cử.

- Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp thực hiện tốt vai trò phối hợp, hiệp thương, giám sát, tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tham gia; đồng thời, tham gia giám sát việc thực hiện quy trình, thủ tục theo quy định của pháp luật.

- Ủy ban nhân dân, Ủy ban bầu cử các xã, phường và tổ chức phụ trách bầu cử ở cấp xã đã phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên; Tổ bầu cử phát huy vai trò, trách nhiệm thực hiện đầy đủ các bước về bầu cử theo Luật định. Việc trao đổi thông tin, báo cáo giữa các cấp được duy trì thường xuyên, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh.

2.2. Xác định và ấn định số đơn vị bầu cử, số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp

a) Số đơn vị bầu cử, danh sách các đơn vị bầu cử và số lượng đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử

Trên cơ sở số lượng đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh được bầu 73 đại biểu, Ủy ban nhân dân tỉnh xin ý kiến Ban Chỉ đạo bầu cử, Thường trực Hội đồng nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, làm cơ sở đề nghị Ủy ban bầu cử tỉnh ban hành Nghị quyết số 31/NQ-UBBC ngày 23/12/2025 về ấn định và công bố 18 đơn vị bầu cử, được bầu 73 đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau nhiệm kỳ 2026 - 2031, trong đó có 17 đơn vị bầu cử bầu 04 đại biểu, 01 đơn vị bầu cử bầu 05 đại biểu⁶.

b) Số đơn vị bầu cử, danh sách các đơn vị bầu cử và số lượng đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử

Căn cứ số đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã được bầu ở 64/64 xã, phường trên địa bàn tỉnh Cà Mau là 1.469 người; Ủy ban bầu cử cấp xã đã ban hành Nghị quyết ấn định và công bố 485 đơn vị bầu cử, danh sách các đơn vị bầu cử và số lượng đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử theo quy định.

c) Xác định khu vực bỏ phiếu

Ủy ban nhân dân 64/64 xã, phường đã ban hành quyết định xác định 1.604 khu vực bỏ phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

3. Việc tuyên truyền, vận động trong Nhân dân về cuộc bầu cử; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo đối với cuộc bầu cử; công tác hiệp thương; việc tập huấn nghiệp vụ công tác tổ chức bầu cử cho các thành viên tổ chức phụ trách bầu cử

3.1. Việc tuyên truyền, vận động trong Nhân dân về cuộc bầu cử

- Thực hiện Hướng dẫn số 27-HD/BTGDVTW, ngày 11/9/2025 của Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương, Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy đã ban hành Kế hoạch số 13-KH/BTGDVTU, ngày 18/9/2025; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch số 0255/KH-UBND ngày 27/12/2025; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Kế hoạch số 39/KH-SVHTTDL ngày 21/11/2025; Tiểu ban Thông tin - Tuyên truyền ban hành Kế hoạch số 27-KH/TBTTTT ngày 22/12/2025 để triển khai công tác thông tin, tuyên truyền phục vụ cuộc bầu cử.

- Công tác tuyên truyền được triển khai đồng bộ, đúng định hướng, tăng dần về cường độ, đa dạng về hình thức. Các cơ quan báo chí mở chuyên trang, chuyên mục; phát thanh - truyền hình duy trì các tiểu mục “Tiến tới bầu cử...”, “Hỏi - đáp về bầu cử”; tổ chức Cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu pháp luật về bầu cử”; đẩy mạnh số hóa sản phẩm truyền thông, xây dựng infographic, video clip lan tỏa trên môi trường mạng.

- Mặt trận, các tổ chức thành viên các cấp trong tỉnh đã tuyên truyền được 5.753 cuộc với 246.288 lượt người dự; hệ thống truyền thanh cơ sở phát hơn 3.500 tin, bài với tần suất 03 buổi/ngày; 868 cụm loa xã, phường duy trì tuyên truyền thường xuyên. Báo chí địa phương đăng tải 119 tin, bài, hơn 415 hình ảnh; phát thanh, truyền hình thực hiện hơn 109 tin, 47 bài với tổng thời lượng trên 9 giờ 20 phút.

⁶ Nghị quyết số 31/NQ-UBBC ngày 23/12/2025.

- Công tác tuyên truyền trực quan được triển khai rộng khắp: cấp tỉnh treo 1.100 băng rôn, lắp đặt 25 cụm pa nô lớn, 67 pa nô nhỏ, 11 mô hình tuyên truyền; cấp xã treo 1.740 băng rôn ngang, 11.500 băng rôn dọc, 580 cụm pa nô và 68.500 cờ phướn, góp phần tạo không khí sôi nổi trước ngày bầu cử.

- Hoạt động tuyên truyền trên nền tảng số đạt kết quả tích cực: Số hóa 119 video, đăng tải nhiều infographic, clip ngắn; Báo điện tử thu hút khoảng 209.000 lượt xem, 66.000 người truy cập; các nền tảng mạng xã hội đạt trên 3,3 triệu lượt xem và tương tác. Cổng Thông tin điện tử tỉnh đăng tải 30 tin, bài về chỉ đạo, công tác chuẩn bị và ý nghĩa cuộc bầu cử.

- Các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể thao được tổ chức phong phú: trưng bày chuyên đề, liên hoan nghệ thuật quần chúng, thi sáng tác với 25 tác phẩm của 17 tác giả; tổ chức biểu diễn nghệ thuật lưu động, thu hút hơn 22.000 lượt người xem; triển khai xe tuyên truyền lưu động hoạt động 8 giờ/ngày; duy trì mô hình phục vụ sách báo lưu động, lồng ghép tuyên truyền pháp luật về bầu cử.

3.2. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo đối với cuộc bầu cử

Ủy ban bầu cử tỉnh đã thực hiện nghiêm chế độ báo cáo định kỳ hằng tuần về tiến độ chuẩn bị bầu cử theo Công văn số 126/VPHĐBCQG ngày 19/12/2025 của Văn phòng Hội đồng bầu cử quốc gia; thực hiện chế độ báo cáo nhanh trong ngày bầu cử; báo cáo tình hình và kết quả sơ bộ cuộc bầu cử theo đúng quy định tại Công văn số 182/HĐBCQG ngày 10/3/2026; tổ chức Hội nghị sơ kết công tác triển khai bầu cử theo đúng tiến độ, kế hoạch đề ra, kịp thời đánh giá tình hình, rút kinh nghiệm và đề ra nhiệm vụ, giải pháp; thực hiện đầy đủ các báo cáo định kỳ, báo cáo chuyên đề, báo cáo đột xuất theo quy định.

3.3. Công tác hiệp thương

Công tác hiệp thương giới thiệu người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp tại tỉnh Cà Mau được triển khai đúng quy trình, bảo đảm dân chủ, công khai và chặt chẽ theo quy định. Kết quả cụ thể như sau:

3.3.1. Hội nghị hiệp thương lần thứ nhất

a) *Ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh*: Căn cứ Kết luận số 31-KL/TU, ngày 28/11/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về số lượng, cơ cấu nhân sự bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh được bầu là 73 đại biểu (trong đó đại biểu tái cử là 40, đại biểu tham gia lần đầu là 33). Hội nghị hiệp thương lần thứ nhất đã thỏa thuận cơ cấu, thành phần và số lượng người được giới thiệu ứng cử là 182 người⁷.

b) *Ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã*: Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã tổ chức Hội nghị hiệp thương lần thứ nhất, thỏa thuận cơ cấu, thành phần và số lượng người được giới thiệu ứng cử. Tổng số đại biểu Hội đồng nhân dân được bầu của 64 xã, phường là 1.469 người. Dự kiến số lượng đại biểu được giới thiệu ứng cử và tự ứng cử là 2.995 người, có cơ cấu, thành phần như sau:

⁷ Có cơ cấu kết hợp: Nữ 63 người, chiếm 34,62%; ngoài Đảng 20 người, chiếm 10,99%; dưới 40 tuổi 29 người, chiếm 15,93%; dân tộc thiểu số 10 người, chiếm 5,49%; tôn giáo 04 người, chiếm 2,2%

STT	Cơ cấu, thành phần	Số lượng	Tỷ lệ
1	Đại biểu đang công tác tại cơ quan Đảng	256	17,42%
2	Đại biểu đang công tác tại MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội	251	17,09%
3	Đại biểu đang công tác tại lực lượng vũ trang	142	9,67%
4	Đại biểu cơ quan nhà nước cấp xã	440	29,95%
5	Đại biểu đang công tác tại ấp, khóm	181	12,32%
6	Đại biểu các đơn vị sự nghiệp	10	5,17%
7	Đại biểu thành phần khác	123	8,37%

c) Tình hình triển khai giới thiệu người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp

Công tác triển khai giới thiệu người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh Cà Mau được cơ quan, tổ chức, đơn vị trong tỉnh thực hiện đồng bộ, đúng định hướng và bảo đảm tiến độ theo kế hoạch đề ra⁸. Việc rà soát nhân sự được tiến hành kỹ lưỡng, gắn với đánh giá phẩm chất chính trị, đạo đức, năng lực công tác và uy tín trong Nhân dân.

Nhìn chung, quá trình giới thiệu bảo đảm sự lãnh đạo thống nhất của cấp ủy, các bước lấy ý kiến nhận xét, xác minh tiêu chuẩn được thực hiện nghiêm túc, khách quan, tạo tiền đề quan trọng để cử tri lựa chọn được những đại biểu xứng đáng, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ quan dân cử trong nhiệm kỳ mới.

d) Việc tổ chức hội nghị cử tri nơi cư trú để giới thiệu người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp

Việc tổ chức hội nghị cử tri nơi cư trú để giới thiệu người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh được các xã, phường tổ chức thực hiện tại các khóm, ấp nghiêm túc, đúng quy trình và bảo đảm phù hợp quy định pháp luật. Theo đó, các hội nghị được tổ chức công khai, dân chủ, có sự tham gia tương đối đầy đủ cử tri đại diện hộ gia đình tại khu dân cư⁹. Thông tin về người được giới thiệu ứng cử được trình bày rõ ràng, minh bạch; cử tri thảo luận, đánh giá trên cơ sở phẩm chất đạo đức, lối sống, tinh thần trách nhiệm và mối quan hệ với Nhân dân tại nơi cư trú đối với người ứng cử.

⁸ Theo đó, đã có 104/107 cơ quan, tổ chức, đơn vị giới thiệu 178/182 người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh. Trong đó, có 03/107 cơ quan, tổ chức, đơn vị không giới thiệu người ứng cử do không có người giới thiệu ứng cử theo các tiêu chuẩn, cơ cấu, thành phần phân bổ và 01/107 đơn vị giới thiệu không đủ số lượng theo phân bổ; các cơ quan, đơn vị và khóm, ấp trên địa bàn các xã, phường cũng đã giới thiệu 2.482 người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã.

⁹ - Đối với người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh: Tổ chức 126 hội nghị với 13.415 cử tri tham dự đối với 173 người ứng cử (kể cả lấy ý kiến ngoài tỉnh); kết quả 100% người ứng cử đạt tín nhiệm.

- Đối với người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã: Tổ chức 1.133 hội nghị đối với 2.482 người ứng cử; kết quả 100% đạt tín nhiệm.

đ) Tổ chức tiếp nhận hồ sơ ứng cử, việc nộp hồ sơ của người ứng cử

Công tác tiếp nhận hồ sơ ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp được tổ chức thực hiện đúng thời hạn và bảo đảm chặt chẽ theo quy định của pháp luật¹⁰. Ủy ban bầu cử các cấp đã bố trí bộ phận chuyên trách tiếp nhận hồ sơ, hướng dẫn cụ thể thành phần, biểu mẫu và quy trình nộp hồ sơ, góp phần hạn chế đến mức thấp nhất các sai sót về mặt kỹ thuật. Việc kiểm tra hồ sơ được thực hiện ngay khi tiếp nhận, bảo đảm đầy đủ lý lịch, kê khai tài sản, xác nhận của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền và các giấy tờ liên quan.

3.3.2. Hội nghị hiệp thương lần thứ hai

- *Ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh*: Hội nghị hiệp thương thỏa thuận, lập danh sách sơ bộ 173 người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh¹¹.

- *Ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã*: Hội nghị hiệp thương thỏa thuận, lập danh sách sơ bộ 2.935 người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã¹² (không có người tự ứng cử).

3.3.3 Hội nghị hiệp thương lần thứ ba

- *Ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh*: Hội nghị hiệp thương thỏa thuận, lựa chọn, lập danh sách người đủ tiêu chuẩn ứng cử là 127 người¹³ (Trong đó: 02 người tự ứng cử).

- *Ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã*: Hội nghị hiệp thương thỏa thuận, lựa chọn, lập danh sách người đủ tiêu chuẩn ứng cử là 2.482 người¹⁴ (không có tự ứng cử).

3.4. Tổ chức Hội nghị triển khai và tập huấn nghiệp vụ công tác bầu cử

a) Tổ chức Hội nghị triển khai

Ngày 15/11/2025, Tỉnh ủy tổ chức Hội nghị triển khai công tác bầu cử, lồng ghép với Hội nghị toàn quốc triển khai công tác bầu cử (hình thức trực tiếp và trực tuyến). Ban Thường vụ đảng ủy xã, phường đã tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt quán triệt chỉ thị, các quy định, hướng dẫn của Trung ương và Ban Thường vụ Tỉnh ủy¹⁵.

b) Tập huấn nghiệp vụ công tác bầu cử

¹⁰ Kết quả: Ủy ban bầu cử tỉnh đã 173 hồ sơ ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh nhiệm kỳ 2026 - 2031; Ủy ban bầu cử cấp xã đã tiếp nhận 2.935 hồ sơ ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã nhiệm kỳ 2026 - 2031. Hồ sơ ứng cử và tài liệu có liên quan đã được Ủy ban bầu cử các cấp chuyển đến cơ quan có thẩm quyền thực hiện các bước tiếp theo theo quy định của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân.

¹¹ Có cơ cấu, thành phần, số lượng: Nữ 84 người, chiếm 48,55%; ngoài Đảng 15 người, chiếm 8,67%; dưới 40 tuổi 60 người, chiếm 34,68%; dân tộc thiểu số 14 người, chiếm 8,09%; tôn giáo 04 người, chiếm 2,31%; tái cử 42 người, chiếm 24,28%; tự ứng cử 02 người, chiếm 1,16%. Trên đại học 71 người, chiếm 41,04%; đại học 97 người, chiếm 56,07%; dưới đại học 05 người, chiếm 2,89%.

¹² Có cơ cấu, thành phần, số lượng: Nữ 1.171 người, chiếm 39,90%; ngoài Đảng 312 người, chiếm 10,63%; dưới 40 tuổi 1.179 người, chiếm 40,17%; dân tộc thiểu số 139 người, chiếm 4,74%; tôn giáo 55 người, chiếm 1,87%; tái cử 998 người, chiếm 34,00%; tự ứng cử 02 người, chiếm 1,16%. Trên đại học 357 người, chiếm 12,16%; đại học 2.065 người, chiếm 70,36%; dưới đại học 513 người, chiếm 17,48%.

¹³ Có cơ cấu, thành phần, số lượng: Nữ 58 người, chiếm 45,67%; ngoài Đảng 13 người, chiếm 10,24%; dưới 40 tuổi 37 người, chiếm 29,13%; dân tộc thiểu số 08 người, chiếm 6,30%; tôn giáo 03 người, chiếm 2,36%; tái cử 42 người, chiếm 33,07%; tự ứng cử 02 người, chiếm 1,57%. Trên đại học 64 người, chiếm 50,39%; đại học 60 người, chiếm 47,24%; dưới đại học 03 người, chiếm 2,36%.

¹⁴ Có cơ cấu, thành phần, số lượng: Nữ 974 người, chiếm 39,24%; ngoài Đảng 274 người, chiếm 11,04%; dưới 40 tuổi 959 người, chiếm 38,64%; dân tộc thiểu số 116 người, chiếm 4,67%; tôn giáo 52 người, chiếm 2,10%; tái cử 887 người, chiếm 35,74%. Trên đại học 349 người, chiếm 14,06%; đại học 1.691 người, chiếm 68,13%; dưới đại học 442 người, chiếm 17,81%.

¹⁵ Với số lượng tham dự khoảng 7.716 người tham dự.

- Ngày 04/02/2026, Ủy ban bầu cử tỉnh tổ chức Hội nghị trực tuyến tại điểm cầu tỉnh, cấp xã tham dự theo tinh thần Giấy mời của Bộ Nội vụ¹⁶; tập trung hướng dẫn nghiệp vụ trong công tác tổ chức bầu cử theo Luật Bầu cử và các hướng dẫn có liên quan.

- Ngày 26/02/2026, Ủy ban bầu cử tỉnh tổ chức Hội nghị hướng dẫn nghiệp vụ công tác bầu cử cho các thành viên Ủy ban bầu cử tỉnh, Tiểu ban giúp việc, Ban bầu cử đại biểu Quốc hội, Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ chuyên viên giúp việc, Ủy ban bầu cử cấp xã, Tổ trưởng, Thư ký Tổ bầu cử.

4. Việc lập và niêm yết danh sách cử tri, danh sách người ứng cử, tổ chức tiếp xúc cử tri, vận động bầu cử của những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp

4.1. Việc lập và niêm yết danh sách cử tri

Việc lập và niêm yết danh sách cử tri, chia khu vực bỏ phiếu được triển khai nghiêm túc, đúng thời hạn. Ủy ban nhân dân cấp xã lập và niêm yết danh sách cử tri tại 64/64 xã, phường và 1.604/1.604 khu vực bỏ phiếu, với tổng số cử tri được niêm yết là 1.818.402 cử tri (số liệu tính đến ngày 03/02/2026). Tại thời điểm bắt đầu bỏ phiếu ngày 15/3/2026, toàn tỉnh có 1.746.541 cử tri.

4.2. Danh sách người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp

- Ủy ban bầu cử tỉnh ban hành Nghị quyết số 175/NQ-UBBC ngày 24/02/2026 công bố danh sách 127 người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại 18 đơn vị bầu cử để bầu 73 đại biểu (đơn vị bầu cử số 5 có 08 người ứng cử bầu 05 đại biểu; 17 đơn vị còn lại mỗi đơn vị có 07 người ứng cử bầu 04 đại biểu).

- Ủy ban bầu cử 64/64 xã, phường ban hành Nghị quyết công bố danh sách chính thức 2.467 người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã theo 485 đơn vị bầu cử¹⁷.

4.3. Tổ chức tiếp xúc cử tri, vận động bầu cử của những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp

- Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh đã ban hành kế hoạch, công văn hướng dẫn Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã tổ chức hội nghị gặp gỡ, tiếp xúc giữa cử tri với người ứng cử.

- Ngày 27/02/2026, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh phối hợp với Ủy ban nhân dân và Ủy ban bầu cử tỉnh tổ chức hội nghị triển khai kế hoạch trong toàn tỉnh.

- Kết quả:

+ Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh: 126 hội nghị (mỗi ứng cử viên 07 cuộc), 15.158 lượt cử tri, 484 ý kiến.

¹⁶ Giấy mời số 18/GM-BNV ngày 30/01/2026 của Bộ Nội vụ về việc mời Hội nghị toàn quốc hướng dẫn nghiệp vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031¹⁶; Khoảng 7.039 người tham dự; gồm: Đại diện lãnh đạo Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh; đại diện lãnh đạo Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, cấp xã; thành viên Ủy ban bầu cử; thành viên các Tiểu ban, Tổ chuyên viên giúp việc Ủy ban bầu cử cấp tỉnh, cấp xã; thành viên các Ban bầu cử Quốc hội, Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031; thành viên Tổ bầu cử; thành viên trung tập công chức, viên chức của các cơ quan, đơn vị.

¹⁷ Sau khi tổng hợp số liệu từ Nghị quyết công bố danh sách những người ứng cử chính thức đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã theo từng đơn vị bầu cử trên địa bàn cấp xã.

+ Đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã: 2.313 hội nghị tiếp xúc (mỗi ứng cử viên 05 cuộc), 132.518 lượt cử tri tham dự, 4.993 ý kiến phát biểu.

- Các ý kiến cử tri tập trung quan tâm về tiêu chuẩn, tư cách người ứng cử; vai trò cầu nối giữa Đảng, Nhà nước với Nhân dân; chương trình hành động; kiến nghị chế độ, chính sách đối với cán bộ cấp xã và ấp, khóm, người có công; đầu tư kết cấu hạ tầng, thủy lợi phục vụ sản xuất nông nghiệp, đánh bắt thủy sản; xử lý ô nhiễm môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm; an ninh trật tự; khám chữa bệnh bảo hiểm y tế.

5. Công tác giám sát, giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến cuộc bầu cử

a) Công tác kiểm tra, giám sát

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Quyết định số 201/QĐ-TU ngày 06/02/2026 thành lập Đoàn kiểm tra công tác lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức bầu cử tại các xã: Khánh Bình, Phong Thạnh, Ninh Thạnh Lợi, Năm Căn và U Minh.

- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch số 02/KH-HĐND ngày 14/01/2026, tổ chức giám sát việc triển khai các quy định liên quan đến bầu cử tại Ủy ban bầu cử tỉnh; Sở Nội vụ và Ủy ban bầu cử các xã, phường: Hòa Bình, Bạc Liêu, Phước Long, Hồng Dân, Hưng Mỹ, Phú Tân, Tân Thành, Khánh An.

- Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh ban hành Kế hoạch số 06/KH-MTTQ-BTT ngày 23/12/2025; thành lập các đoàn kiểm tra, giám sát việc triển khai, thành lập tổ chức bầu cử, thực hiện quy trình hiệp thương, lập và niêm yết danh sách cử tri, danh sách người ứng cử, giải quyết khiếu nại, tố cáo, giám sát trình tự, thể thức trong ngày bầu cử tại 20 lượt xã, phường. Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam các xã, phường tổ chức chủ trì kiểm tra, giám sát 235 cuộc; phối hợp kiểm tra, giám sát 560 cuộc.

- Ủy ban bầu cử tỉnh ban hành Kế hoạch số 228/KH-UBBC ngày 03/3/2026, thành lập 05 Đoàn kiểm tra công tác chuẩn bị và tổ chức Ngày bầu cử.

- Các Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch kiểm tra, rà soát công tác chuẩn bị tại các Tổ bầu cử.

- Ủy ban bầu cử các xã, phường tổ chức khảo sát, kiểm tra việc bố trí địa điểm bỏ phiếu, bảo đảm phù hợp, thuận tiện.

b) Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo có liên quan đến cuộc bầu cử

Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân liên quan đến cuộc bầu cử được tiến hành khẩn trương, nghiêm túc, đúng quy định và thẩm quyền, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của công dân.

6. Công tác bảo đảm an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội

- Tiểu ban bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội và y tế triển khai đồng bộ, hiệu quả các kế hoạch¹⁸, bảo đảm tốt các điều kiện phục vụ bầu cử.

- Công an tỉnh xây dựng phương án bảo đảm an ninh trật tự¹⁹; tổ chức cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm; tăng cường tuần tra, kiểm soát, chủ động nắm tình hình,

¹⁸ Kế hoạch số 36/KH-TBANTT&YT ngày 26/12/2025 về đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn xã hội và y tế phục vụ bầu cử; Kế hoạch số 17/KH-ANTT&YT ngày 28/01/2026 về đảm bảo công tác phòng, chống dịch bệnh, nhân lực, thuốc, thiết bị y tế và phương tiện cấp cứu phục vụ bầu cử được triển khai đồng bộ, quyết liệt và hiệu quả

¹⁹ Phương án số 04/PA-CAT-PV01 ngày 06/3/2026 về việc bố trí, phân công lực lượng bảo đảm an ninh, trật tự tại các khu vực bỏ phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031

kip thời ngăn chặn hành vi vi phạm, chống phá bầu cử; phối hợp rà soát, làm sạch dữ liệu cử tri; thẩm tra tiêu chuẩn chính trị đối với 370 trường hợp nhân sự. Trong ngày bầu cử, chỉ đạo các đơn vị trực 100% quân số, bố trí tối thiểu 01 đồng chí Công an/01 khu vực bỏ phiếu; tăng cường hơn 100 lực lượng hỗ trợ Công an cấp xã; có 13 khu vực bỏ phiếu tận dụng được 23 camera giám sát.

- Ban Nội chính Tỉnh ủy thực hiện tiếp công dân và xử lý đơn, thư theo đúng quy định; tiếp 01 cuộc/01 lượt công dân, tiếp nhận 61 đơn, thư, đã xử lý 40 đơn, đang xử lý 21 đơn. Qua rà soát, không có đơn, thư liên quan đến công tác bầu cử.

- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh triển khai 171 tổ với 665 lượt cán bộ, chiến sĩ tham gia tuần tra bảo vệ địa bàn tuyến biển, biên giới biển; tăng cường tuần tra, kiểm soát tại các cửa sông, ngăn chặn xuất, nhập cảnh trái phép và chống khai thác IUU.

- Công ty Điện lực Cà Mau chủ động xây dựng phương án bảo đảm cung cấp điện; bố trí lực lượng ứng trực, chuẩn bị vật tư, thiết bị dự phòng, hệ thống thông tin liên lạc.

- Sở Y tế triển khai đồng bộ công tác phòng, chống dịch bệnh; chuẩn bị nhân lực, trang thiết bị, thuốc, vật tư y tế và phương tiện cấp cứu theo Kế hoạch số 17/KH-ANTT&YT ngày 28/01/2026.

7. Về cơ sở vật chất - kỹ thuật cho cuộc bầu cử

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành văn bản quy định màu sắc Phiếu bầu cử; Chủ tịch Ủy ban bầu cử tỉnh chỉ đạo chuẩn bị biểu mẫu, vật liệu; chỉ đạo Sở Nội vụ phối hợp Sở Tài chính thẩm định dự toán kinh phí bầu cử, dự kiến 230 tỷ 26 triệu đồng.

- Ủy ban bầu cử tỉnh xin ý kiến Hội đồng bầu cử quốc gia tổ chức bỏ phiếu sớm ở cụm đảo Hòn Khoai và Hòn Chuối; được thống nhất; chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã Đất Mũi, Sông Đốc xây dựng kế hoạch, phương án tổ chức bỏ phiếu sớm ngày 13/3/2026.

- Công an tỉnh cấp 01 con dấu Ủy ban bầu cử tỉnh, 05/05 Ban bầu cử đại biểu Quốc hội, 18/18 Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh; 64/64 con dấu Ủy ban bầu cử cấp xã, 485/485 Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã; 1.604/1.604 Tổ bầu cử; khắc dấu “Đã bỏ phiếu” cho 1.604 Tổ bầu cử.

- Ủy ban bầu cử tỉnh thiết lập hệ thống thông tin liên lạc thông suốt từ tỉnh đến xã thông qua báo cáo qua IOffice báo cáo nhanh số liệu thông qua Google Sheet (tại link: <https://byvn.net/GvCK>); triển khai Hệ thống phần mềm bầu cử chuyên dùng đến 64/64 xã, phường; thực hiện đăng ký, kiểm tra và bảo đảm an toàn thông tin đối với các máy tính phục vụ bầu cử với Công an tỉnh.

- Ủy ban bầu cử tỉnh đã thực hiện cấp phát biểu mẫu, vật liệu²⁰ cho 18 Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh để phân phối, cấp phát cho 1.604 Tổ bầu cử.

²⁰ 38.058 Tiêu chuẩn đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND; 1.804 Nội quy phòng bỏ phiếu; 18.04 Thẻ lệ bầu cử; 1.804 Diễn văn khai mạc; 3.368 Cờ Tổ quốc dùng để treo ngoài cổng và bên trong phòng bỏ phiếu; 3.368 Cờ đuôi nheo dùng để trang trí cổng ra, vào; 1.684 Ảnh Chủ tịch Hồ Chí Minh và khung ảnh; 3.368 Khẩu hiệu 1, 2 bên trong phòng bỏ phiếu; 1.684 Băng rôn treo trước cổng; 1.684 Băng rôn "NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM MUÔN NĂM!"; 5.052 Hòm phiếu chính, Hòm phiếu phụ; 5.068 Băng niêm phong hòm phiếu; 34.685 Phù hiệu của thành viên Ban Chỉ đạo bầu cử tỉnh, Ủy ban bầu cử tỉnh, 18 Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và 1.604 Tổ bầu cử; 5. 5.372 danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh; 38.058 tiểu sử tóm tắt người ứng cử Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Các Tổ bầu cử đã chủ động chuẩn bị cơ sở vật chất, bố trí khu vực bỏ phiếu bảo đảm trang trọng, đúng quy định; trang trí khánh tiết, niêm yết danh sách cử tri, danh sách và tiêu sử tóm tắt của người ứng cử đầy đủ, đúng thời gian; rà soát kỹ lưỡng con dấu, tài liệu, biểu mẫu.

8. Những việc quan trọng xảy ra và kết quả giải quyết: Không có.

II. KẾT QUẢ CUỘC BẦU CỬ

1. Kết quả cử tri đi bầu

Tổng số cử tri đến thời điểm bắt đầu bỏ phiếu: 1.746.541 người; tổng cử tri đi bầu là 1.745.535/1.746.541 người, đạt tỷ lệ 99,94%²¹. Trong đó, có một số xã có tỷ lệ cử tri đi bầu cao và hoàn thành sớm như: Xã Vĩnh Phước; xã Phước Long, xã Phong Hiệp.

2. Kết quả bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp về số lượng, cơ cấu, thành phần, trình độ của người trúng cử (kèm theo Biểu thống kê)

a) Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau

- Tổng số người trúng cử: 73/73 người, đảm bảo đủ số lượng theo ấn định.

- Cơ cấu, thành phần đại biểu trúng cử: Nữ: 21 người, chiếm tỷ lệ: 28,77%; người dân tộc thiểu số: 03 người, chiếm tỷ lệ: 4,11%; người ngoài Đảng: 04 người, chiếm tỷ lệ 5,48%; trẻ tuổi (dưới 40 tuổi): 02 người, chiếm tỷ lệ: 2,74%; tái cử: 41 người, chiếm tỷ lệ: 56,16%; cơ cấu khác: 02 người, chiếm tỷ lệ 2,74%.

- Trình độ chuyên môn: Tiến sĩ: 02 người, chiếm tỷ lệ: 2,74%; Thạc sĩ: 46 người, chiếm tỷ lệ: 63,01%; Đại học: 22 người, chiếm tỷ lệ: 30,14%; Trung cấp: 03 người, chiếm tỷ lệ: 4,11%.

b) Hội đồng nhân dân cấp xã

- Tổng số người trúng cử: 1.463/1.467 người; bầu thiếu 04 đại biểu tại 04 xã, phường²².

- Cơ cấu, thành phần đại biểu trúng cử: Nữ: 405 người, chiếm tỷ lệ: 27,68%; người dân tộc thiểu số: 65 người, chiếm tỷ lệ: 4,44%; người ngoài Đảng: 138 người, chiếm tỷ lệ 9,43%; trẻ tuổi (dưới 40 tuổi): 222 người, chiếm tỷ lệ: 15,17%; tái cử: 759 người, chiếm tỷ lệ: 51,88%.

- Trình độ chuyên môn: Sau đại học: 126 người, chiếm tỷ lệ: 8,61%; Đại học: 1.089 người, chiếm tỷ lệ: 74,44%; dưới đại học: 248 người, chiếm tỷ lệ: 16,95%.

c) Về cơ cấu, số lượng đại biểu trúng cử so với định hướng

- Kết quả trúng cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh đáp ứng yêu cầu cơ cấu thành phần, số lượng; cơ cấu tại các cơ quan Đảng, chính quyền, MTTQ và các thành viên, Quân đội, Công an, Tòa án, Viện kiểm sát đạt tỷ lệ theo yêu cầu; đại biểu tái cử đạt tỷ lệ theo định hướng tại Kết luận số 31-KL/TU.

²¹ 47/64 xã, phường có cử tri đi bầu đạt 100%.

²² Phường Lý Văn Lâm thiếu 01 đại biểu; xã Cái Nước thiếu 01 đại biểu; xã Tân Thuận thiếu 01 đại biểu; xã Tân Ân thiếu 01 đại biểu.

- Số lượng đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã trúng cử thiếu so với số lượng ấn định; tỷ lệ đại biểu là người dân tộc thiểu số, nữ, ngoài Đảng, trẻ tuổi còn thấp so với định hướng.

3. Số đơn vị bầu cử, khu vực bỏ phiếu phải tổ chức bầu cử lại do có dưới 50% tổng số cử tri trong danh sách tham gia bỏ phiếu; số đơn vị bầu cử, khu vực bỏ phiếu phải tổ chức bầu cử thêm do bầu không đủ số lượng đại biểu được ấn định: Không có.

4. Số đơn vị bầu cử, khu vực bỏ phiếu bị hủy kết quả bầu cử do vi phạm pháp luật nghiêm trọng: Không có.

5. Về kinh phí phục vụ cuộc bầu cử

- Căn cứ Thông tư số 87/2025/TT-BTC ngày 29/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính²³, ngày 09/12/2025, Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết số 12/2025/NQ-HĐND quy định mức chi, thời gian hỗ trợ phục vụ công tác bầu cử.

- Ủy ban bầu cử tỉnh ban hành Quyết định phê duyệt phương án phân bổ kinh phí cho các cơ quan, đơn vị, địa phương với tổng số tiền 221.885.481.259 đồng²⁴.

- Việc sử dụng kinh phí đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả.

6. Công tác thi đua, khen thưởng

Triển khai Hướng dẫn số 7889/HD-BNV ngày 14/9/2025 của Bộ Nội vụ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 211/KH-UBND ngày 27/11/2025 phát động phong trào thi đua trong công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

Theo đó, các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh đã tổ chức phát động và triển khai các phong trào thi đua thiết thực, góp phần thực hiện tốt công tác bầu cử.

Trên cơ sở tổng kết công tác bầu cử, Ủy ban bầu cử tỉnh đã xem xét, lựa chọn và đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ tướng Chính phủ khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ bầu cử theo quy định, cụ thể như:

- Đề nghị Thủ tướng Chính phủ khen tặng: 03 tập thể và 01 cá nhân.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khen tặng cho 73 tập thể và 277 cá nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ bầu cử.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm và kết quả đạt được

Cuộc bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 trên địa bàn tỉnh Cà Mau đã diễn ra rất thành công, bảo đảm cuộc bầu cử được tiến hành dân chủ, bình đẳng, đúng pháp luật, an toàn, tiết kiệm và thực sự là ngày hội của toàn dân, được thể hiện ở một số mặt sau:

²³ Hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031

²⁴ Phân bổ kinh phí cho cấp tỉnh: 30.848.155.280; phân bổ kinh phí cấp xã: 191.037.325.979 đồng.

a) Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật và văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của Trung ương ban hành kịp thời, đồng bộ; các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động ban hành văn bản theo thẩm quyền, tổ chức triển khai nghiêm túc, hiệu quả, góp phần bảo đảm cuộc bầu cử dân chủ, bình đẳng, đúng pháp luật.

b) Các cấp ủy Đảng, chính quyền, Ủy ban bầu cử và Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp lãnh đạo, chỉ đạo sát sao, quyết liệt, có trọng tâm, trọng điểm; sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị chặt chẽ, hiệu quả; tổ chức các đoàn kiểm tra, giám sát, kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.

c) Công tác thông tin, tuyên truyền triển khai toàn diện, đồng bộ, đa dạng hình thức²⁵, tạo khí thế phấn khởi, củng cố niềm tin và sự đồng thuận của Nhân dân.

d) Công tác hiệp thương, giới thiệu người ứng cử thực hiện chặt chẽ, đúng quy định, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch; danh sách người ứng cử thể hiện tính đại diện, cơ cấu hợp lý; chất lượng người ứng cử bảo đảm yêu cầu, đáp ứng nâng cao chất lượng hoạt động của cơ quan dân cử.

đ) Công tác chuẩn bị, tổ chức bầu cử có nhiều đổi mới²⁶, thiết thực, phù hợp; tổ chức tập huấn nghiệp vụ, diễn tập quy trình, rà soát cơ sở vật chất, điều kiện bảo đảm và phương án xử lý tình huống.

e) Cuộc bầu cử diễn ra trong không khí phấn khởi, cử tri đi bầu đông đủ, bầu đúng, bầu đủ, lựa chọn người xứng đáng; tỷ lệ cử tri đi bầu đạt 99,94%²⁷; bầu đủ số lượng đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định.

g) Kết quả bầu cử cơ bản đáp ứng mục tiêu, bảo đảm thành phần, cơ cấu đại biểu phù hợp với dự kiến, đã tạo khí thế phấn khởi, củng cố niềm tin và sự đồng thuận của Nhân dân, góp phần quan trọng vào thành công của cuộc bầu cử.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

Bên cạnh những kết quả đạt được, việc triển khai thực hiện công tác bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2026 - 2031 vẫn còn tồn tại một số hạn chế, khó khăn. Cụ thể như sau:

- Một số địa phương lúng túng khi áp dụng quy định về số người ứng cử nhiều hơn số lượng đại biểu được bầu đối với đơn vị bầu cử bầu 02 đại biểu do thiếu hướng dẫn thống nhất.

- Đây là lần đầu tổ chức bầu cử trong điều kiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp mới được kiện toàn. Biến động đội ngũ cán bộ sau sắp xếp tổ chức bộ máy, cán bộ có kinh nghiệm được điều động, bố trí lại hoặc nghỉ chế độ, ảnh hưởng đến tính liên tục trong tham mưu, tổ chức thực hiện²⁸.

²⁵ Thông qua hệ thống thông tin cơ sở, báo chí, phát thanh - truyền hình, công thông tin điện tử, mạng xã hội chính thống và các hoạt động tuyên truyền trực quan tại khu dân cư, địa điểm bỏ phiếu.

²⁶ So với nhiệm kỳ trước, có nhiều điểm mới nổi bật, như: Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý, điều hành và tổng hợp số liệu; khai thác hiệu quả Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trong lập danh sách cử tri; đổi mới hình thức tiếp xúc cử tri theo hướng linh hoạt, kết hợp trực tiếp và trực tuyến, qua đó góp phần nâng cao tính nhanh nhạy, chính xác, đồng bộ và hiệu quả trong công tác tổ chức bầu cử. Đây là những yếu tố quan trọng, tạo nền tảng vững chắc để ngày bầu cử diễn ra an toàn, dân chủ, đúng pháp luật và đạt kết quả cao.

²⁷ Trong đó, có 47 xã, phường có cử tri đi bầu đạt 100%.

²⁸ Để khắc phục ngay tồn tại nêu trên, Ủy ban bầu cử các cấp, Ban bầu cử và Tổ bầu cử nhanh chóng được kiện toàn với thành phần cơ bản có kinh nghiệm, am hiểu pháp luật, nắm chắc địa bàn; phân công nhiệm vụ rõ người, rõ việc, rõ thời gian, không chồng chéo, gắn với trách nhiệm cá nhân.

- Một số cử tri đã đăng ký chuyển nơi bỏ phiếu trên VNeID nhưng khi đến điểm bỏ phiếu mới thông tin chưa được cập nhật kịp thời²⁹.

3. Bài học kinh nghiệm

Qua đánh giá công tác chuẩn bị và tổ chức bầu cử, có thể rút ra một số bài học kinh nghiệm sau:

Một là, tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy; phân công rõ trách nhiệm, phối hợp chặt chẽ; đề cao vai trò người đứng đầu; kiểm tra, giám sát thường xuyên, kịp thời xử lý vướng mắc.

Hai là, chuẩn bị tốt công tác nhân sự; thực hiện đúng quy trình hiệp thương; bảo đảm tiêu chuẩn, cơ cấu, chất lượng; sàng lọc chặt chẽ, giải quyết đơn thư đúng quy định.

Ba là, bảo đảm toàn diện điều kiện tổ chức bầu cử; đẩy mạnh tuyên truyền, giữ vững an ninh, trật tự; chuẩn bị tốt hậu cần, ứng dụng công nghệ thông tin và chủ động phương án dự phòng.

VI. MỘT SỐ CÔNG VIỆC TRỌNG TÂM TRONG THỜI GIAN TỚI

Sau khi kết thúc Kỳ họp thứ Nhất Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XI, nhiệm kỳ 2026 - 2031, Ủy ban nhân dân tỉnh tập trung thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Chuẩn bị hồ sơ trình Thủ tướng Chính phủ phê chuẩn kết quả bầu Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê chuẩn kết quả bầu Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã bảo đảm bộ máy chính quyền địa phương nhiệm kỳ 2026 - 2031 đi vào hoạt động chậm nhất ngày 01/4/2026.

2. Chỉ đạo cơ quan chuyên môn, Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức quản lý, lưu trữ hồ sơ, tài liệu bầu cử đầy đủ, khoa học, đúng quy định.

V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đề xuất Quốc hội

a) Bổ sung khoản 3 Điều 58 Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân (đã được sửa đổi, bổ sung) theo hướng: Nếu đơn vị bầu cử được bầu hai (02) đại biểu thì số người trong danh sách ứng cử phải nhiều hơn số lượng đại biểu được bầu ít nhất là một (01) người, để bảo đảm thống nhất trong tổ chức thực hiện.

b) Sửa đổi, bổ sung Điều 73 Luật Bầu cử theo hướng: “Trường hợp các xã, phường, đặc khu đã có 100% cử tri trong danh sách tham gia bỏ phiếu thì Tổ bầu cử được tuyên bố kết thúc cuộc bỏ phiếu và tiến hành kiểm phiếu theo quy định”, nhằm phù hợp với thực tiễn khi nhiều địa phương có tỷ lệ cử tri đi bầu đạt 100% sớm.

2. Kiến nghị Hội đồng bầu cử quốc gia

Tiếp tục duy trì, nâng cấp phần mềm Hệ thống thông tin bầu cử; giao cơ quan Thường trực Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp xã làm đầu mối quản lý, cập nhật và khai thác thông tin, dữ liệu đại biểu Hội đồng nhân dân, phục vụ công tác nhân sự, thống kê, báo cáo và quản lý, theo dõi hoạt động của đại biểu.

²⁹ Đề khắc phục hạn chế nêu trên, địa phương tạo điều kiện đề cử tri thực hiện quyền bầu cử theo Luật định.

Trên đây là Báo cáo tổng kết cuộc bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 trên địa bàn tỉnh Cà Mau, Ủy ban bầu cử tỉnh Cà Mau trân trọng báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- BTT Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, UBBC, NC (LG).



**TM. ỦY BAN BẦU CỬ
CHỦ TỊCH**

Lữ Quang Ngời

II. CƠ CẤU NGƯỜI TRÚNG CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN

STT	Cấp bầu cử	Số đại biểu được bầu	Số đại biểu trúng cử	Nữ		Dân tộc thiểu số		Trẻ tuổi (dưới 40 tuổi)		Ngoài Đảng		Tái cử (tỷ lệ so với số người trúng cử)		Tôn giáo		Tự ứng cử		Trình độ chuyên môn (tỷ lệ %)			Trình độ lý luận chính trị (tỷ lệ %)		
				Số người	Tỷ lệ (%)	Số người	Tỷ lệ (%)	Số người	Tỷ lệ (%)	Số người	Tỷ lệ (%)	Số người	Tỷ lệ (%)	Số người	Tỷ lệ (%)	Số người	Tỷ lệ (%)	Dưới đại học	Đại học	Sau đại học	Trung cấp	Cao cấp	Cử nhân
1	Cấp tỉnh	73	73	21	28,77%	3	4,11%	2	2,74%	4	5,48%	41	56,16%	2	2,74%	0	0,00%	3	22	48	1	60	5
2	Cấp xã	1467	1463	405	27,68%	65	4,44%	222	15,17%	138	9,43%	759	51,88%	36	2,60%	0	0,00%	248	1.089	126	431	702	9

III. THÀNH PHẦN NGƯỜI TRÚNG CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN

STT	Cấp bầu cử	Số ĐB trúng cử	Cơ quan đảng		Chính quyền		UBMTTQVN và tổ chức thành viên		Tòa án nhân dân		Viện kiểm sát nhân dân		Quân đội, Công an		Cơ quan, đơn vị khác	
			Số người	Tỷ lệ (%)	Số người	Tỷ lệ (%)	Số người	Tỷ lệ (%)	Số người	Tỷ lệ (%)	Số người	Tỷ lệ (%)	Số người	Tỷ lệ (%)	Số người	Tỷ lệ (%)
1	Cấp tỉnh	73	20	27,40%	25	34,25%	8	10,96%	1	1,37%	1	1,37%	3	4,11%	15	20,55%
2	Cấp xã	1463	270	18,46%	394	26,93%	323	22,08%	0	0	0	0	123	8,41%	747	51,06%

II. CƠ CẤU, THÀNH PHẦN NGƯỜI TRƯNG CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI

Số đại biểu được ấn định	Số đại biểu trúng cử	Nữ	Dân tộc thiểu số	Trẻ tuổi (dưới 40 tuổi)	Ngoài Đảng	Tài cử	Tôn giáo	Tự ứng cử	Trình độ chuyên môn			Trình độ lý luận chính trị			Cơ quan đang	Chính quyền	UBMT TQVN và tổ chức thành viên	Tòa án nhân dân	Viện kiểm sát nhân dân	Quân đội, Công an	Cơ quan, đơn vị khác
									Dưới đại học	Đại học	Sau đại học	Trung cấp	Cao cấp	Cử nhân							
23	13	3	1	1	0	4	0	0	0	2	11	1	12	0	4	5	2	0	0	2	0

III. CƠ CẤU NGƯỜI TRƯNG CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN

STT	Cấp bầu cử	Số đại biểu được bầu	Số đại biểu trúng cử	Nữ		Dân tộc thiểu số		Trẻ tuổi (dưới 40 tuổi)		Ngoài Đảng		Tài cử (tỷ lệ so với số người trúng cử)		Tôn giáo		Tự ứng cử		Trình độ chuyên môn (tỷ lệ %)		Trình độ lý luận chính trị (tỷ lệ %)	
				Số người	Tỷ lệ (%)	Số người	Tỷ lệ (%)	Số người	Tỷ lệ (%)	Số người	Tỷ lệ (%)	Số người	Tỷ lệ (%)	Số người	Tỷ lệ (%)	Số người	Tỷ lệ (%)	Dưới đại học	Đại học	Sau đại học	Trung cấp
1	Cấp tỉnh	73	73	21	28,77%	3	4,11%	2	2,74%	4	5,48%	41	56,16%	2	2,74%	0	0,00%	3	22	48	1
2	Cấp xã	1467	1463	405	27,68%	65	4,44%	222	15,17%	138	9,43%	759	51,88%	36	2,60%	0	0,00%	248	1.089	126	431

IV. THÀNH PHẦN NGƯỜI TRƯNG CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN

STT	Cấp bầu cử	Số DB trúng cử	Cơ quan đang		Chính quyền		UBMT TQVN và tổ chức thành viên		Tòa án nhân dân		Viện kiểm sát nhân dân		Quân đội, Công an		Cơ quan, đơn vị khác	
			Số người	Tỷ lệ (%)	Số người	Tỷ lệ (%)	Số người	Tỷ lệ (%)	Số người	Tỷ lệ (%)	Số người	Tỷ lệ (%)	Số người	Tỷ lệ (%)	Số người	Tỷ lệ (%)
1	Cấp tỉnh	73	20	27,40%	25	34,25%	8	10,96%	1	1,37%	1	1,37%	3	4,11%	15	20,55%
2	Cấp xã	1463	270	18,46%	394	26,93%	323	22,08%	0	0	0	0	123	8,41%	747	51,06%

